

Số: 56/QĐ-TA

M, ngày 11 tháng 9 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M, TỈNH SƠN LA

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Ông Nguyễn Văn Hoà.
2. *Thư ký phiên họp:* Ông Đào Ngọc Sơn.

Ngày 11 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 34/QĐ-TA ngày 08 tháng 9 năm 2020 đối với:

Họ và tên: Thào A S. Giới tính: Nam. Sinh năm 1992; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: chưa qua đào tạo; Nguyên quán: xã C, huyện M, tỉnh Sơn La. Hộ khẩu thường trú: bản H, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La. Chỗ ở: bản H, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Trồng trọt; Tiền án: không; tiền sự: có 02 tiền sự (ngày 30/3/2017 bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng; ngày 03/6/2019 bị Ủy ban nhân dân xã C áp dụng biện pháp giáo dục tại xã với thời hạn 03 tháng;); con ông: Thào A V và bà Thào Thị S; có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Nguyễn Trí Thanh, Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện M, tỉnh Sơn La; có mặt.
2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La: Ông Nguyễn Thế Hùng, Kiểm sát viên; có mặt.

NHẬN THẤY:

Ngày 30/3/2017 anh Thào A S bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng; 03/6/2019 tiếp tục bị Ủy ban nhân dân (UBND) xã C áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; chấp hành xong biện pháp giáo dục tại xã nhưng anh S vẫn tiếp tục sử dụng và đến ngày 31/8/2020 bị Công an xã C, huyện M, tỉnh Sơn La lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với anh Thào A S; anh S khai nhận đã sử dụng trái phép chất ma túy ma túy Heroine trước khi bị lập biên bản. Tiến hành lấy mẫu (nước tiểu) của anh S và xét nghiệm chất ma túy; kết quả xét nghiệm: Dương tính

(+) chất ma túy nên đã lập hồ sơ đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để chữa bệnh, lao động và học tập.

Tại công văn đề nghị số 49/LĐTBXH ngày 07/9/2020 và tại phiên họp, Đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội ý kiến: anh Thảo A S là người sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2016 đến nay, đã được áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, được cai nghiện tại cơ sở điều trị ma túy tỉnh Sơn La nhưng bản thân anh S vẫn không tiến bộ, tiếp tục có hành vi vi phạm do vậy đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Sơn La đối với anh Thảo A S , thời gian 24 tháng.

Người bị đề nghị anh Thảo A S ý kiến: Bản thân sử dụng trái phép chất ma túy (Heroin), được giáo dục tại thị trấn, được cai nghiện, được vận động điều trị Methadone nhưng đến nay vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy; nay đề nghị Tòa án xem xét giảm thời gian cai nghiện thấp nhất.

Cơ quan đề nghị và người bị đề nghị đối đáp tranh luận nhưng không ai có ý kiến gì thêm.

Viện kiểm sát nhân dân huyện M ý kiến: Tòa án nhân dân huyện M đã thụ lý, xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đúng thẩm quyền, thời hạn; Thẩm phán, Thư ký thực hiện phiên họp đúng trình tự tổ tụng được quy định tại Pháp lệnh về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Người bị đề nghị anh Thảo A S có mặt và chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật trong quá trình áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Viện kiểm sát nhân dân huyện M nhất trí với đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện M đưa anh Thảo A S vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 24 tháng.

XÉT THẤY:

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người bị đề nghị Thảo A S là đảm bảo tính hợp pháp về đối tượng, thời hiệu, thời hạn, thẩm quyền, trình tự thủ tục lập hồ sơ; các tài liệu, chứng cứ, xác minh người nghiện ma túy được thu thập đúng quy định, đảm bảo thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của người bị đề nghị và có căn cứ theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6, Điều 96, 103, 104 Luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị định 221/2013/NĐ-CP quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và Nghị định 136/2016/NĐ-CP sửa đổi bổ sung một số điều của nghị định 221/2013/NĐ-CP.

Xét về tính chất mức độ của hành vi thấy: anh Thảo A S đã bị UBND xã C áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn theo Quyết định số 91/QĐ-UBND ngày 03/6/2019 với thời hạn 03 tháng; bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng theo quyết định số 43/2017/QĐ-TA ngày 30/3/2017; chấp hành xong thời hạn nhưng anh S vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy trong thời gian chưa được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính và được chứng minh bằng Bản tường trình, biên bản vi phạm hành chính, biên bản xét nghiệm chất ma túy, trong

đó: anh Thào A S đều khai và ký nhận là chưa từ bỏ được chất ma túy, lời khai nhận là phù hợp với kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 31/8/2020 của Trạm Y xã C, xác định: Dương tính (+) với ma túy. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Thào A S là hành vi vi phạm pháp luật về cấm sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Luật phòng, chống ma túy; tuy hành vi đó không là tội phạm hình sự nhưng đã xâm phạm trực tiếp chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đã gây hậu quả tác hại cho sức khỏe, sự phát triển về thể chất, phẩm giá con người, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội, là nguyên nhân gây ra những loại tội phạm, vi phạm pháp luật khác.

Xét về tình tiết tăng nặng: anh Thào A S chấp hành xong biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc ngày 30/3/2019 nhưng đến ngày 31/8/2020 lại tiếp tục vi phạm là chưa hết thời gian chưa được coi là chưa bị xử lý nên phạm tình tiết tăng nặng “tái phạm” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét về tình tiết giảm nhẹ, nhân thân: anh Thào A S đã tự nguyện khai báo. Do đó, xét cho anh S hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Như vậy, Thào A S là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hành chính, đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng không có hiệu quả, tiếp tục tái phạm, vẫn còn nghiện nên áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Sơn La, với thời hạn nhất định nhằm mục đích trị liệu, giúp anh S nhận thức được giá trị của lao động, rèn luyện và phục hồi kỹ năng lao động đã bị suy giảm do nghiện ma túy là cần thiết, phù hợp với quy định của pháp luật và ý kiến của những người tham gia phiên họp.

Căn cứ khoản 2 Điều 3, khoản 2 Điều 5, khoản 2 Điều 9, điểm b khoản Điều 10, Điều 95, khoản 1 Điều 96, Điều 103, 104, 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính và các Điều 02, 11, 12, 16, 20, 22, 30, 31 của Pháp Lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ và Nghị định 136/2016/CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ, sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Sơn La đối với anh Thào A S.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (Hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định: anh Thào A S có quyền khiếu nại; Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện M có quyền kháng nghị quyết định này trong hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an huyện M, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện M có trách nhiệm phối hợp thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV Tòa án nhân dân tỉnh;
- Trưởng Công an huyện M;
- Trưởng Phòng Lao động – TB&XH huyện M;
- VKSND huyện M;
- Trung tâm GDLĐ (Cơ sở điều trị nghiện ma túy) ...;
- UBND xã nơi người bị đề nghị cư trú;
- Người bị đề nghị (niêm yết);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Hoà